TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2023/QĐST-DS	*Tân Hồng, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam **TV**

Địa chỉ trụ sở: 89 LH, phường L, Quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T, chúc vụ: Phó Giám đốc khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, TV Hội sở (văn bản ủy quyền số 25 ngày 07/7/2020)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T là: Ông Huỳnh Minh Đ, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, địa chỉ liên hệ: 67-69 NH, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (văn bản ủy quyền số 702 ngày 28/02/2023).

- Bị đơn:

1. Ông Bùi Văn **H**, sinh năm 1969;

2. Bà Nguyễn Thị Xuân **L**, sinh năm 1969

Người đại diện theo ủy quyền của bà **L** là: Ông Bùi Văn **H**, sinh năm 1969 (giấy ủy quyền ngày 20/7/20230).

Cùng địa chỉ: số 83 ấp CV, xã TB, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Bùi Văn **H** và bà Nguyễn Thị Xuân đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam **TV** số tiền vay còn nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/7/2023 là 238.420.000đồng (Hai trăm ba mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng) và kể từ ngày 21/07/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số LN807040777781/DTP/HĐTC ngày 11/7/2018, hợp đồng cho vay số LD1918400255 ngày 03/7/2019, đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và hợp đồng tín dụng LN1906281493045 ngày 28/6/2019;

- Công nhận hợp đồng thế chấp số LN807040777781/DTP/HĐTC ngày 11/7/2018 đã ký giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam **TV** với ông Bùi Văn **H** và bà Nguyễn Thị Xuân **L** đối với tài sản thế chấp là 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu TERACO, biển số 66C-092.40, số khung RM0TE17HLHC000610, số máy D4BHG014545 do ông **H** đứng tên để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số LN807040777781/DTP/HĐTC ngày 11/7/2018.

Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận:

- Ông Bùi Văn **H** và bà Nguyễn Thị Xuân **L** đồng ý liên đới chịu tổng cộng là 6.110.500đ (Sáu triệu, một trăm mười nghìn, năm trăm đồng), trong đó số tiền án phí đối với hợp đồng tín dụng là 5.960.500đ (Năm triệu, chín trăm sáu mươi nghìn, năm trăm đồng), số tiền án phí đối với hợp đồng thế chấp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng);

- Ngân hàng TMCP Việt Nam **TV** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.578.000đ (Năm triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0002594 ngày 14/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyền